

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 15-3- 2023

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

Địa chỉ: Ấp XM, xã BBĐ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Chị Thị Ngọc B "có mặt"

Địa chỉ: Ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2.Công ty tài chính TNHH MB Shinsei

Người nhận ủy quyền của Công ty tài chính TNHH MB Shinsei: Ông Diệp Hoàng Sị, sinh năm 1993 "vắng mặt"

Địa chỉ: Ấp A, xã KH, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 08/10/2022, Đặng Văn N một mình điều khiển xe mô tô biển số 86B8 – 637.65 mang theo một tay lưới để trong cái bọc màu đen đi từ nhà của mình ở ấp A, xã KT, huyện U Minh đến nhà của ông Đặng Văn NN (là ông nội của N), ở ấp QT, xã BBĐ, huyện Thới Bình với mục đích giăng lưới bắt trộm tôm, cua, cá ở vuông của ông NN. Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 09/10/2022, N đến nhà của ông NN rồi đậu xe ngoài lộ, quan sát xung quanh thấy không có ai, N mang tay lưới lên lút đi ra vuông tôm ở phía sau nhà của ông NN giăng lưới. Sau khi giăng lưới xong, N đi bộ ra gần lộ nhìn thấy chòi giữ vuông của ông Phạm Văn S không có người trông coi nên N nảy sinh ý định và trộm 01 máy dầu D6 và 01 mô tơ điện bơm nước. Do không có dụng cụ tháo gỡ máy dầu và mô tơ nên N đi đến chuồng nuôi lợn sau nhà ông NN lấy 01 cây kẽm và 04 chìa khóa rồi quay lại chòi vuông của ông S vạch một lỗ trống trên vách lá chui vào bên trong. N dùng kẽm và chìa khóa tháo gỡ lấy được đầu máy dầu và mô tơ ra khỏi giàn cầu. Sau đó, N lấy 01 cái bao nylon (loại bao đựng bọc tôm giống) ở trong chòi vuông của S bỏ kẽm và chìa khóa vào rồi mang đến để lại gần bên hông nhà ông NN. N tiếp tục quay lại chòi vuông ông S thực hiện hành vi khiêng đầu máy dầu và mô tơ để ra ở mé lộ chờ cuốn lưới xong sẽ chở đi tiêu thụ. Sau đó, N đi ra vuông ông NN cuốn lấy tay lưới đã đặt trước đó dính 07 con cua, 08 con tôm thẻ và 3,2kg cá phi, N bỏ tay lưới vào cái bọc nylon màu đen rồi để lên xe chạy đi đến vị trí để đầu máy dầu và mô tơ. Lúc này, khoảng 2 giờ 15 phút cùng ngày, khi N đang chuẩn bị khiêng máy dầu và mô tơ lên xe thì bị lực lượng Công an xã BBĐ đang tuần tra phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KI- HĐĐGTS ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình kết luận: 07 con cua, trong đó: 04 con cua tứ, trọng lượng là 1,05kg, có giá trị là 189.000 đồng; 03 con cua xô, trọng lượng là 0,5kg, có giá trị là 50.000 đồng; 08 con thẻ, trọng lượng là

0,2kg (loại tôm thẻ 40 con/kg), có giá trị là 24.000 đồng; 3,2kg cá phi môi, có giá trị là 25.000 đồng; 01 đầu máy dầu D6, trên máy có nhãn hiệu “GAOFENG”, có giá trị 2.200.000 đồng; 01 mô tơ điện bơm nước, hiệu VTC, loại 3hp, màu xanh, có giá trị 2.000.000 đồng; 01 cái bao nilon màu trắng, loại bao dùng đựng bọc tôm giống, trên bao có đóng chữ “NGOC TRINH”, kích thước bao 20cm x 30cm, đã qua sử dụng, hư hỏng không còn giá trị. Tổng giá trị tài sản được định giá là 4.488.000 đồng.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Đặng Văn N về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đặng Văn N phạm tội trộm cắp tài sản: Phạt bị cáo Đặng Văn N bằng thời gian tạm giữ, tạm giam là 05 (năm) tháng 08 (tám) ngày tù.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 tay lưới; 01 cái bọc nilon màu đen; 01 cây kèm bằng kim loại; 04 chìa khóa.

-Đề nghị trả lại cho bị cáo và chị B nhận: 01 xe mô tô biển số 86B8 – 637.65, hiệu HONDA, loại WAVE ALPHA; 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A02S, màu đen, có gắn 2 sim bên trong số 0845900833 và 0974043925.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ tài sản trộm cắp và bị hại, Công ty tài chính TNHH MB Shinsei không có yêu cầu nên không đề nghị xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến trình bày của chị B: Xin nhận lại chiếc xe và điện thoại di động vì đó là tài sản của chị B và bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Vào ngày 09/10/2022, bị cáo đã lén lút giăng lưới bắt trộm tôm, cua, cá của ruộng tôm ông NN trị giá 288.000 đồng và trộm mô tơ điện bơm nước, máy dầu D6 của ông S trị giá 4.200.000 đồng tại ấp QT, xã BBD, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau thì bị bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản được định giá là 4.488.000 đồng.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ. Với những chứng cứ, hành vi đã thực hiện, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì bản tính tham lam, xem thường pháp luật muốn trộm cắp tài sản của người khác để sử dụng và phục vụ cho lợi ích của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ; hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng làm mất an ninh trật tự xã hội nói chung và gây hoang mang lo sợ trong quá trình gìn giữ tài sản ở địa phương nói riêng. Lỗi khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo cần bị xử phạt với mức hình phạt thật nghiêm để phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại đủ tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Vật chứng tại vụ án: Bị cáo và chị B cùng thống nhất trình bày chiếc xe biển số 86B8-637.65 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A02S màu đen có gắn 2 sim bên trong số 0845900833 và 0974043925 là tài sản chung của bị cáo và chị B. Việc bị cáo lấy xe đi trộm cắp tài sản chị B không biết riêng điện thoại di động bị cáo không có sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo và chị B; Còn lại 01 tay lưới, 01 bọc nylon, 01 cây kèm, 04 chìa khóa bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Đối với khoản tiền vay mua xe biển số 86B8-637.65 giữa đại diện Công ty tài chính TNHH MB Shinsei đã tự thỏa thuận và không có yêu cầu tại vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện tại vụ án khác.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn N phạm tội trộm cắp tài sản.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Phạt bị cáo Đặng Văn N 05 (năm) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 09/10/2022. Do thời hạn tù bằng với thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam nên trả tự do bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội phạm khác.

3. Về vật chứng tại vụ án, trách nhiệm dân sự:

Về vật chứng tại vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 tay lưới, 01 bọc nylon, 01 cây kèm, 04 chìa khóa.

Trả lại cho bị cáo và chị Thị Ngọc B nhận 01 chiếc xe biển số 86B8-637.65 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A02S màu đen có gắn 2 sim bên trong số 0845900833 và 0974043925.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2023)

4. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn N phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo, chị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, Công ty tài chính TNHH MB Shinsei có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Lộc – Nguyễn Minh Cung

Nguyễn Kiều Trang